

Số: 189/2023/QĐST-DS

CR, ngày 12 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CR

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kim Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Tuyết Mai.

Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Căn cứ vào các điều 217, 218, 219, 235, khoản 2 Điều 244 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét thấy:

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị M xin rút lại toàn bộ yêu cầu khởi kiện và bị đơn bà Lê Thị Viết H cũng thống nhất với yêu cầu xin rút lại đơn khởi kiện của bà M. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng thống nhất với yêu cầu rút đơn khởi kiện của bà M và không ai có ý kiến khác.

Từ các căn cứ nêu trên, xét thấy việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị M là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 48/2023/TLST-DS, ngày 01 tháng 3 năm 2023, về việc: "*Tranh chấp ranh giới giữa các bất động sản liền kề*", giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1955.

Địa chỉ: 934, tổ 11, khu vực 2, phường Hưng P, quận CR, thành phố CT.

Bị đơn: Bà Lê Thị Viết H, sinh năm: 1951.

Địa chỉ: 962, tổ 11, khu vực 2, phường Hưng P, quận CR, thành phố CT.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phạm Diệp Anh V, sinh năm: 1966.

Địa chỉ: 954, tổ 11, khu vực 2, phường Hưng P, quận CR, thành phố CT.

2. Ông Diệp Minh P, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Số 943B, tổ 11, khu vực 2, phường Hưng P, quận CR, thành phố CT.

3. Ông Trần Văn C, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: 934, tổ 11, khu vực 2, phường Hưng P, quận CR, thành phố CT.

4. Ông Trần Thế A, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: 934, tổ 11, khu vực 2, phường Hưng P, quận CR, thành phố CT.

5. Ông **Trần Thế T**, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: 934, tổ 11, khu vực 2, phường Hưng P, quận CR, thành phố CT.

6. Bà **Trần Thị Kim D**, sinh năm: 1993.

7. Địa chỉ: 934, tổ 11, khu vực 2, phường Hưng P, quận CR, thành phố CT.

8. Ông **Huỳnh Lê Hoài A**, sinh năm: 1979.

9. Bà **Huỳnh Lê Như A**, sinh năm: 1981.

10. Ông **Huỳnh Lê Thế A**, sinh năm: 1999.

Cùng địa chỉ: 962, tổ 11, khu vực 2, phường Hưng P, quận CR, thành phố CT.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Về quyền khởi kiện: Bà Nguyễn Thị M có đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện nên bà Mai được quyền khởi kiện lại theo quy định của pháp luật.

Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn là người cao tuổi và có đơn xin được miễn nộp tạm ứng án phí và án phí do thuộc trường hợp được miễn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 nên nguyên đơn không có nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm. Không ai phải chịu án phí sơ thẩm.

Về chi phí thẩm định tài sản: Bà Nguyễn Thị M tự nguyện nộp chi phí thẩm định tài sản và chi phí bản vẽ với số tiền là 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng), bà M đã nộp 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tiền tạm ứng chi phí thẩm định tài sản nên bà M đã được nhận lại 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) tiền dư của chi phí thẩm định tài sản tại Tòa án nhân dân quận CR, thành phố CT. Chi phí thẩm định tài sản và chi phí bản vẽ bà Nguyễn Thị M đã nộp và chi xong.

3. Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND. TP. CT.
- VKSND.Q.CR.
- Cơ quan Thi hành án.
- Người TGT.
- Lưu HS – BA

Huỳnh Thị Kim Xuân